TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24/7/2023
Về việc "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Tuyết Mai.

2. Ông Phạm Văn Vĩ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Nhu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu S (Có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Bà Lê Thị Hồng Loan Th (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu vực Y, phường L, quận C, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông S trình bày và yêu cầu: ông và bà Th quen biết nhau, qua thời gian tìm hiểu tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ vào năm 2021. Thời gian tìm hiểu ngắn, thời gian đầu về chung sống hạnh phúc nhưng sau đó cách sống, cách suy nghĩ và việc làm trong cuộc sống hằng ngày không phù hợp, thường xuyên có những tranh cãi dẫn đến mâu thuẫn và đã ly thân rồi vợ đi về nhà bên vợ sinh sống. Ông bà không có con chung, tài sản chung, nợ chung. Ông yêu cầu ly hôn với bà Th, các vấn đề còn lại không có không yêu cầu xem xét.

Quá trình giải quyết ông S đã thực hiện thủ tục đăng tin tìm kiếm, thông báo bà Th biết về việc ly hôn, Tòa án đã tống đạt, niêm yết thủ tục tố tụng để mời bà làm việc, giải quyết yêu cầu ly hôn của ông S nhưng bà vẫn vắng mặt, Tòa án không ghi nhận được lời khai.

Tại phiên tòa, ông S vắng mặt do (có yêu cầu xét xử vắng mặt), bà Th vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự: Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký tòa án cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 28, 35, 39, 68, 93, 96, 97, 179, 195, 196 và 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, thẩm tra thấy rằng ông bà có thời gian tìm hiểu nhau ngắn nên quá trình về chung sống chỉ hạnh phúc thời gian đầu, sau đó xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc bà Th bỏ về nhà cha me ruột sinh sống mà không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân cũng như việc Tòa án mời giải quyết yêu cầu ly hôn. Điều này thấy rằng bà bỏ mặc tình trạng hôn nhân này, tình cảm vợ chồng không còn nên việc chấm dứt hôn nhân theo yêu cầu của ông S là có căn cứ chấp nhận. Ghi nhận lời trình bày của ông S về việc ông bà không có con chung, tài sản chung, nợ chung. Nếu sau này có phát sinh sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các văn bản, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ được thu thập, thẩm tra xác định ông S, bà Th tranh chấp ly hôn và được Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo tinh thần của Luật Hôn nhân và gia đình, một trong những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình là vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, cùng nhau chung sống, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Theo lời khai thấy rằng những mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng là có nên bà Th mới bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống và không quan tâm đến việc hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của ông bà đã thật sự trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì mà phải chấm dứt. Do đó, yêu cầu ly hôn của ông S có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Ghi nhận lời trình bày của ông về việc ông bà không có con chung, tài sản chung, nợ chung. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

[4] Về án phí: Ông S phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0003207 ngày 29/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, ông không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện ông Nguyễn Hữu S.

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu S ly hôn với bà Lê Thị Hồng Loan Th.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của ông về việc ông bà không có con chung, tài sản chung, nợ chung. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Ông S phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0003207 ngày 29/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, ông không phải nộp thêm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Q. Cái Răng;
- UBND P. Lê Bình;
- Lưu: H. Anh, hồ sơ vụ án (TC: 12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn